**Đạo đức**

***BÀI 9:* EM LẬP KẾ HOẠCH CÁ NHÂN  
(3 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phẩm chất chủ yếu**

*Trách nhiệm:* Tự giác, chủ động trong việc thực hiện kế hoạch cá nhân.

*Chăm chỉ:* Thường xuyên lập kế hoạch cá nhân để thực hiện các công việc của bản thân trong học tập và cuộc sống.

**2. Năng lực chung**

*Tự chủ và tự học:* Tự lập kế hoạch cá nhân và tìm kiếm thêm các cách thức để lập và thực hiện được kế hoạch hiệu quả.

*Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết thu nhận thông tin từ tình huống; đưa ra được cách thức giải quyết vấn đề trong một số tình huống khi thực hiện kế hoạch cá nhân.

**3. Năng lực môn học (đặc thù)**

*Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nêu được các loại kế hoạch cá nhân; biết được vì sao phải lập kế hoạch cá nhân; biết cách lập kế hoạch cá nhân và lập được kế hoạch cá nhân để thực hiện các công việc của bản thân trong học tập và cuộc sống.

**\*Tích hợp Giáo dục LTCM: *Tự giác, chủ động trong việc thực hiện kế hoạch cá nhân.***

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học liệu**

– SGK, SGV, VBT (nếu có).

– Giấy A4 (giấy ghi chú hoặc giấy nháp).

– Bút viết, bảng con và phấn/bút lông viết bảng.

– Các tình huống thực hiện kế hoạch cá nhân.

**2. Học liệu số, phần mềm, thiết bị công nghệ**

– Máy tính, máy chiếu, bài giảng điện tử.

– Các hình ảnh minh họa tình huống thực hiện kế hoạch cá nhân.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| ***KTTTM 3. Đọc đoạn hội thoại và trả lời câu hỏi*** | |
| – *Mục tiêu:* *Trách nhiệm:* Tự giác, chủ động trong việc thực hiện kế hoạch cá nhân. *Chăm chỉ:* Thường xuyên lập kế hoạch cá nhân để thực hiện các công việc của bản thân trong học tập và cuộc sống. *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết thu nhận thông tin từ tình huống; đưa ra được cách thức giải quyết vấn đề trong một số tình huống khi thực hiện kế hoạch cá nhân. *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nêu được các loại kế hoạch cá nhân; biết được vì sao phải lập kế hoạch cá nhân; biết cách lập kế hoạch cá nhân và lập được kế hoạch cá nhân để thực hiện các công việc của bản thân trong học tập và cuộc sống.  – *Nội dung:* Cách lập kế hoạch cá nhân, các bước lập kế hoạch cá nhân, những điều cần lưu ý khi lập kế hoạch cá nhân.  – *Sản phẩm:* HS tích cực tham gia hoạt động, nêu được các bước lập kế hoạch cá nhân và những điều cần lưu ý khi lập kế hoạch cá nhân.  *– Phương pháp/ Kĩ thuật/ Hình thức dạy học:* Dạy học hợp tác, Trực quan, Đàm thoại, Kĩ thuật Tia chớp.  – *Tổ chức thực hiện:* | |
| 1. GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm đôi, giao nhiệm vụ cho HS: đọc đoạn hội thoại trang 45 SGK và thảo luận nhóm để trả lời:  *– Từ ý kiến của các bạn, việc lập kế hoạch cá nhân cần thực hiện theo các bước nào?*  *– Khi lập kế hoạch cá nhân, em cần lưu ý điều gì?*  2. Đại diện các nhóm HS báo cáo kết quả thảo luận. Sau mỗi lượt báo cáo, các nhóm HS khác bổ sung ý kiến.  *Gợi ý:*  *– Các bước lập kế hoạch cá nhân:*  + Việc đầu tiên là xác định rõ mục tiêu và các mốc thời gian hoàn thành.  + Sau đó, xác định việc cần làm để đạt được mục tiêu và sắp xếp thứ tự ưu tiên các việc đó.  + Tiếp theo, xác định các biện pháp cho từng việc làm, người hỗ trợ, giúp đỡ.  + Trong quá trình thực hiện, có thể đánh giá, điều chỉnh kế hoạch và cần có thêm biện pháp dự phòng.  – *Những lưu ý khi lập kế hoạch cá nhân****:***  *+* Xác định đúng tầm quan trọng của việc lập kế hoạch, khi nào nên lập kế hoạch.  + Mục tiêu cụ thể, rõ ràng, phù hợp với khả năng.  + Xác định mốc thời gian cụ thể.  + Sắp xếp các công việc cần làm theo trình tự nhất định, tuỳ theo mức độ quan trọng và thời gian thực hiện hoạt động đó nhiều hay ít.  + Xác định cụ thể cách thức và biện pháp thực hiện từng hoạt động.  + Xác định và động viên, huy động nguồn tài lực, nhân lực, vật lực để thực hiện kế hoạch.  + Thường xuyên đánh giá, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế.  + Luôn chuẩn bị sẵn biện pháp dự phòng các trường hợp bất khả kháng.  3. GV nêu yêu cầu để HS tiếp tục suy nghĩ và trả lời: *Những lưu ý khác trong lập kế hoạch cá nhân.*  4. GV nhận xét, khen ngợi HS, tổng kết hoạt động và chuyển tiếp sang hoạt động sau. | 1. HS chia nhóm và làm việc theo hướng dẫn của GV.  2. HS trình bày nội dung đã được thảo luận.  3. HS lắng nghe yêu cầu của GV, suy nghĩ và trả lời.  4. HS lắng nghe GV nhận xét và đúc kết nội dung. |
| **Hoạt động Luyện tập** *(30 phút)* | |
| – *Mục tiêu:* *Trách nhiệm:* Tự giác, chủ động trong việc thực hiện kế hoạch cá nhân. *Chăm chỉ:* Thường xuyên lập kế hoạch cá nhân để thực hiện các công việc của bản thân trong học tập và cuộc sống. *Tự chủ và tự học:* Tự lập kế hoạch cá nhân và tìm kiếm thêm các cách thức để lập và thực hiện được kế hoạch hiệu quả. *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết thu nhận thông tin từ tình huống; đưa ra được cách thức giải quyết vấn đề trong một số tình huống khi thực hiện kế hoạch cá nhân. *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nêu được các loại kế hoạch cá nhân; biết được vì sao phải lập kế hoạch cá nhân; biết cách lập kế hoạch cá nhân và lập được kế hoạch cá nhân để thực hiện các công việc của bản thân trong học tập và cuộc sống.  – *Nội dung:* Các loại kế hoạch cá nhân, ý nghĩa của việc lập kế hoạch và cách thức lập kế hoạch cá nhân hiệu quả; đồng tình và không đồng tình với những việc làm liên quan đến lập kế hoạch cá nhân.  – *Sản phẩm:* HS tích cực tham gia các hoạt động, đưa ra ý kiến, suy nghĩ phù hợp.  *– Phương pháp/ Kĩ thuật/ Hình thức dạy học:* Dạy học hợp tác, Dạy học giải quyết vấn đề, Đàm thoại.  – *Tổ chức thực hiện:* | |
| ***Luyện tập 1. Nhận xét các ý kiến*** | |
| 1. GV có thể linh hoạt cho HS làm việc cá nhân hoặc theo nhóm. Với mỗi tình huống lần lượt được nêu, GV hướng dẫn HS nêu nhận xét đúng hoặc sai và giải thích lí do vì sao sau mỗi nhận xét. Tuỳ điều kiện lớp học, HS có thể giơ tay hoặc đưa các biểu tượng mặt cười/mặt buồn,  Đ (Đúng) hoặc S (Sai). Để lớp học sinh động, GV có thể tổ chức thi đua giữa các nhóm.  *Gợi ý:*  *– Ý kiến 1:* Làm việc theo kế hoạch giúp tiết kiệm thời gian, công sức và tiền bạc của bản thân*. (Đúng)*  *– Ý kiến 2:* Với HS, chỉ có việc học tập mới cần lập kế hoạch. *(Sai)*  *– Ý kiến 3:* Đôi khi phải biết thay đổi kế hoạch để phù hợp với hoàn cảnh đột xuất*. (Đúng)*  *– Ý kiến 4:* Làm việc theo kế hoạch là cứng nhắc và mất đi tính sáng tạo*. (Sai)*  *– Ý kiến 5:* Kế hoạch cá nhân có thể chia làm các loại: kế hoạch ngắn hạn, kế hoạch trung hạn và kế hoạch dài hạn. *(Đúng)*  *– Ý kiến 6:* Việc thực hiện kế hoạch cá nhân cũng cần sự hỗ trợ của người lớn. *(Đúng)*  2. Sau mỗi ý kiến, GV nêu câu hỏi: *Vì sao ý kiến này là đúng/sai?* để tạo cơ hội cho HS giải thích và bày tỏ thái độ với từng ý kiến. GV nhắc lại ý kiến nhiều HS trả lời sai để điều chỉnh nhận thức và thái độ cho HS.  3. GV nhận xét, khen ngợi HS và tổng kết hoạt động. | 1. HS lắng nghe yêu cầu và thực hiện theo hướng dẫn của GV.  2. HS lắng nghe giải thích về các đáp án từ GV.  3. HS lắng nghe GV nhận xét và tổng kết hoạt động. |
| ***Luyện tập 2. Bày tỏ thái độ đồng tình hoặc không đồng tình*** | |
| 1. GV linh hoạt cho HS làm việc cá nhân hoặc theo nhóm. Với mỗi tình huống lần lượt được nêu, GV hướng dẫn HS giơ thẻ mặt cười (thể hiện đồng tình) hoặc mặt buồn (thể hiện không đồng tình). GV có thể sử dụng hình thức tổ chức lựa chọn đồng tình/không đồng tình khác tuỳ điều kiện lớp học. Lưu ý, kĩ thuật dạy học ở hoạt động Luyện tập 1 và 2 nên khác nhau để tạo hứng thú cho HS.  *Gợi ý:*  – *Ý kiến 1:* Cứ chờ đến lúc gần kiểm tra định kì thì Bin mới lập kế hoạch ôn tập. *(Không đồng tình)*  – *Ý kiến 2:* Khi lập kế hoạch, Tin đã xác định các mục tiêu quá sức của mình để có động lực phấn đấu tốt hơn. *(Không đồng tình)*  – *Ý kiến 3:* Sau khi lập kế hoạch, Cốm chờ đến khi có hứng thú mới thực hiện. *(Không đồng tình)*  – *Ý kiến 4:* Trong bản kế hoạch của Tin, việc nào thích làm thì được ưu tiên hơn*. (Không đồng tình)*  – *Ý kiến 5:* Khi không thực hiện được kế hoạch, Na xem lại nguyên nhân và tìm cách khắc phục. *(Đồng tình)*  2. Sau mỗi ý kiến, GV nêu câu hỏi: *Vì sao em đồng tình/không đồng tình?* để tạo cơ hội cho HS giải thích và bày tỏ thái độ với từng tình huống. GV nhắc lại tình huống nhiều HS trả lời sai để điều chỉnh nhận thức và thái độ cho HS.  3. GV nhận xét, khen ngợi HS và tổng kết hoạt động. | 1. HS lắng nghe yêu cầu và thực hiện theo hướng dẫn của GV.  2. HS giải thích và bày tỏ thái độ.  3. HS lắng nghe GV nhận xét, đúc kết nội dung hoạt động. |
| **Tóm tắt ghi nhớ kết thúc tiết 2** | |
| GV kết luận:  – Các bước lập kế hoạch cá nhân.  – Những lưu ý khi lập kế hoạch cá nhân.  **\*Tích hợp Giáo dục LTCM: *Tự giác, chủ động trong việc thực hiện kế hoạch cá nhân.*** | HS lắng nghe và có thể đặt câu hỏi thắc mắc, nếu có. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**